

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật:

1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1 Giải pháp kỹ thuật:		
1.1.1 Công tác chuẩn bị khởi công.	Có trình bày công tác chuẩn bị khởi công phù hợp, khả thi với hiện trạng công trình.	Đạt
	Không có trình bày công tác chuẩn bị khởi công hoặc có trình bày nhưng không phù hợp, không khả thi với hiện trạng công trình.	Không đạt
1.1.2. Tổ chức mặt bằng công trường. - Thiết bị thi công. - Ban chỉ huy công trình, nhà tạm lán trại. - Kho bãi tập kết vật liệu, máy móc thiết bị - bãi tập kết chất thải, rào chắn. - Giao thông quá trình thi công. - Biển báo trong quá trình thi công. - Đèn thấp sáng ban đêm. - Liên lạc trong quá trình thi công.	- Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật đầy đủ, hợp lý, phù hợp với thiết kế, biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng; - Có bản vẽ bố trí mặt bằng phù hợp với bản vẽ thiết kế và giải pháp kỹ thuật.	Đạt
	 - Không có thuyết minh giải pháp kỹ thuật, không đầy đủ hoặc có giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với thiết kế, biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. - Không có bản vẽ bố trí mặt bằng hoặc có bản vẽ bố trí mặt bằng không phù hợp với bản vẽ thiết kế và giải pháp kỹ thuật.	Không đạt
1.1.3. Giải pháp các công tác thi	Có giải pháp kỹ thuật đầy đủ cho các công tác theo yêu cầu, hợp lý, phù hợp với bản	Đạt

công: chuẩn bị mặt bằng, giải pháp vận chuyển tập kết vật tư, thiết bị thi công.	vẽ thiết kế, điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	
	Giải pháp kỹ thuật không đầy đủ, không hợp lý, không phù hợp với bản vẽ thiết kế, điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.2 Biện pháp tổ chức thi công:		
1.2.1. Bảo đảm giao thông	Có đề xuất thuyết minh biện pháp bảo đảm giao thông trong và ngoài khu vực thi công suốt quá trình thực hiện gói thầu Có bản vẽ tổ chức đảm giao thông trong và ngoài khu vực thi công suốt quá trình thực hiện gói thầu kèm theo phù hợp với thuyết minh biện pháp	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ, không hợp lý khả thi các yêu cầu trên.	Không đạt
1.2.2 Đảm bảo an toàn lao động khi thi công công trình	Có đề xuất đầy đủ chi tiết bao gồm cả thuyết minh và bản vẽ	Đạt
	Đề xuất không đầy đủ chi tiết bao gồm cả thuyết minh và bản vẽ.	Không đạt
1.2.3. Biện pháp tổ chức thi công các hạng mục công trình theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
Biện pháp thi công các hạng mục chính.	Có đề xuất thuyết minh đầy đủ, đúng trình tự, hợp lý, khả thi về biện pháp tổ chức thi công đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu. Có thể hiện bản vẽ thi công đầy đủ phù hợp với thiết kế, yêu cầu kỹ thuật của gói thầu	Đạt
	Không có đề xuất hoặc có nhưng biện pháp thi công không đầy đủ, không đúng trình tự, không hợp lý, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu. Không có thể hiện bản vẽ thi công đầy đủ, không phù hợp với thiết kế, yêu cầu kỹ thuật của gói thầu	Không đạt

Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Thời gian thi công	Đề xuất thời gian thi công không lớn hơn thời gian thi công theo quy định của E-HSMT.	Đạt
	Đề xuất thời gian thi công lớn hơn thời gian thi công theo quy định của E-HSMT.	Không đạt
2.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt
2.3. Biểu đồ tiến độ thi công (tiến độ, nhân lực, xe máy) hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có Biểu đồ tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có Biểu đồ tiến độ thi công hoặc có Biểu đồ tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
2.4 Biểu đồ huy động vật tư	Có biểu đồ bố trí vật tư phù hợp với tiến độ thi công	Đạt
	Không có biểu đồ bố trí vật tư hoặc có nhưng không phù hợp với tiến độ thi công	Không đạt

Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường	- Có thuyết minh hệ thống quản lý thi công của nhà thầu phù hợp với quy mô, tính chất công trình và biện pháp thi công của nhà thầu. - Có sơ đồ tổ chức và trách nhiệm từng cá nhân đối với công tác quản lý thi công xây dựng, bao gồm: Chỉ huy trưởng công trình, giám sát kỹ thuật thi công, quản lý chất lượng, quản lý an toàn lao động, quản lý khối lượng, quản lý tiến độ, quản lý hồ sơ thi công xây dựng công trình.	Đạt
	- Không có thuyết minh hệ thống quản lý thi công của nhà thầu hoặc có nhưng không phù hợp với quy mô, tính chất công trình và biện pháp thi công của nhà thầu. - Không có sơ đồ tổ chức và trách nhiệm từng cá nhân đối với công tác quản lý thi công xây dựng, bao gồm: Chỉ huy trưởng công trình; giám sát kỹ thuật thi công, quản lý chất lượng, quản lý an toàn lao động, quản lý khối lượng, quản lý tiến độ, quản lý hồ sơ thi công xây dựng công trình.	Không đạt

Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công các hạng mục của gói thầu	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
4.2 Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão	Có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão hợp lý, khả thi.	Đạt
	Không có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, không khả thi.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
-------------------------	-----------------------

5.1. Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với quy mô, tính chất hồ sơ thiết kế được duyệt và biện pháp tổ chức thi công	- Có đề xuất về biện pháp tổ chức thi công phù hợp thực tế công trình này, bao gồm: a) Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; b) Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; c) An toàn giao thông ra vào công trường; d) Bảo đảm an ninh công trường, quản lý nhân sự, thiết bị; đ) Quản lý an toàn cho công trình và cư dân - Có đề xuất biện pháp đảm bảo an toàn lao động trên công trường đối với các hoạt động/công tác và rủi ro mất an toàn cao trong quá trình thi công. Đề xuất phải thể hiện đầy đủ nội dung sau: + Xác định hoạt động/công tác có nguy cơ, rủi ro mất an toàn; + Xác định nguyên nhân và đề xuất giải pháp kiểm soát, giảm thiểu, khắc phục.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với quy mô, tính chất hồ sơ thiết kế được duyệt và biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
5.2. Trách nhiệm của nhà thầu sử dụng lao động khi công trường xảy ra tai nạn lao động	Nhà thầu trình bày hợp lý, đầy đủ trách nhiệm phải thực hiện khi xảy ra tai nạn lao động theo đúng quy định pháp luật	Đạt
	Nhà thầu trình bày không hợp lý hoặc không đầy đủ trách nhiệm phải thực hiện khi xảy ra tai nạn lao động theo quy định pháp luật.	Không đạt

5.3. Biện pháp phòng cháy chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với quy mô, tính chất hồ sơ thiết kế được duyệt và biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với quy mô, tính chất hồ sơ thiết kế được duyệt và biện pháp tổ chức thi công, bao gồm: a) Quy định, quy phạm tiêu chuẩn; b) Các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ; c) Tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy chữa cháy nhưng không đầy đủ nội dung, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với quy mô, tính chất hồ sơ thiết kế được duyệt và biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
5.4. Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi trong quá trình tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi trong quá trình tổ chức thi công, bao gồm các nội dung chính như sau: + Khí thải của thiết bị, tiếng ồn trong quá trình thi công; + Bụi bẩn phát sinh trong quá trình thi công; + Phế thải xây dựng tại công trường trong quá trình thi công; + Chất thải sinh hoạt tại công trường.	Đạt
	Không có biện pháp vệ sinh môi trường hoặc có vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi trong quá trình tổ chức thi công.	Không đạt
	Có biện pháp bảo đảm đảm bảo an ninh công trường hợp lý, khả thi phù hợp với biện pháp tổ chức thi công	Đạt

5.5. Biện pháp đảm bảo an ninh công trường	Không có biện pháp bảo đảm đảm bảo an ninh công trường hoặc có biện pháp bảo đảm đảm bảo an ninh công trường hợp lý, khả thi phù hợp với biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	Có đề xuất bảo hành phù hợp và trình bày quy trình bảo hành, bảo trì công trình.	Đạt
	Không đề xuất bảo hành, không trình bày quy trình bảo hành, bảo trì công trình.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu tính từ 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu, bao gồm các thông tin quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP gồm: 1. Tiến độ thực hiện hợp đồng;	- Nhà thầu có văn bản cam kết không vi phạm. - Trường hợp nhà thầu vi phạm khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP thì phải đáp ứng quy định khi tham dự thầu tại khoản 2 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Đạt

2. Chất lượng công trình, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan; 3. Vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng và lý do; Lưu ý: - Nhà thầu cam kết thông tin một cách trung thực, trường hợp Chủ đầu tư phát hiện nhà thầu có nội dung cam kết không trung thực thì được coi là có hành vi gian lận theo quy định tại khoản 4 Điều 16 của Luật Đấu thầu và E-HSDT của nhà thầu sẽ bị loại. - Đối với liên danh dự thầu: từng thành viên trong liên danh phải có cam kết đáp ứng theo yêu cầu.	- Không đáp ứng đầy đủ các nội dung trên. - Không có cam kết bằng văn bản hoặc có nhưng không đáp ứng đầy đủ các nội dung trên.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

8. Các yếu tố sử dụng các vật tư, vật liệu

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
8.1. Mức độ đáp ứng yêu cầu về vật tư, vật liệu chính: cát, đá các loại, xi măng, thép các loại, ống cống BTCT, dầm cầu BTCT, nhựa đường các loại, vải địa	- Có cam kết trong trường hợp nhà thầu có kinh doanh các vật tư, vật liệu chính hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp, kèm Giấy phép đăng ký kinh doanh có ngành nghề phù hợp của đơn vị cung cấp và thời gian hiệu lực hợp đồng nguyên tắc phải phù hợp với thời gian thực hiện gói thầu. - Hợp đồng nguyên tắc nội dung phải nêu rõ gói thầu đang tham dự và phù hợp thương hiệu, xuất xứ đề xuất trong bảng chủng loại vật tư, vật liệu chính dự thầu.	Đạt

kỹ thuật.	- Không có cam kết hoặc không có hợp đồng nguyên tắc hoặc hợp đồng nguyên tắc không đầy đủ các vật tư, vật liệu chính và thời gian ký kết hợp đồng nguyên tắc không phù hợp với thời gian thực hiện gói thầu. - Hợp đồng nguyên tắc nội dung không nêu rõ gói thầu đang tham dự và không phù hợp thương hiệu, xuất xứ đề xuất trong bảng chủng loại vật tư, vật liệu chính dự thầu.	Không đạt
8.2. Bảng chủng loại vật tư, vật liệu.	Có bảng kê chủng loại vật tư, vật liệu và nêu rõ thương hiệu, xuất xứ các vật tư, vật liệu.	Đạt
	Không có bảng kê chủng loại vật tư, vật liệu và không nêu rõ thương hiệu, xuất xứ các vật tư, vật liệu.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.